

TỪ TRUYỀN THUYẾT ĐẾN HOA VĂN: DẤU ẤN BÀN VƯƠNG TRONG VĂN HÓA NGƯỜI DAO ĐỎ

Đặng Thùy Trang¹

Tóm tắt: Truyền thuyết Bàn Vương đóng vai trò trung tâm trong đời sống văn hóa của người Dao Đỏ, vừa thể hiện cội nguồn dân tộc vừa chi phối sâu sắc các thực hành nghi lễ, giáo dục và nghệ thuật. Đặc biệt, hoa văn trên trang phục không chỉ phản ánh kỹ thuật thêu tinh xảo mà còn là phương tiện lưu giữ ký ức tập thể và truyền tải hệ giá trị tín ngưỡng. Bài viết này khai thác mối liên hệ giữa truyền thuyết Bàn Vương và hệ thống hoa văn truyền thống của người Dao Đỏ, từ đó làm rõ vai trò của tín ngưỡng tổ tiên trong việc hình thành bản sắc thị giác và triết lý sống cộng đồng. Qua phân tích các tư liệu dân tộc học và tổng hợp phân tích liên ngành về trang phục và tín ngưỡng, nghiên cứu cho thấy sự hiện diện nhất quán và có chủ đích của biểu tượng Bàn Vương trong trang phục nghi lễ, đời sống thường nhật và giáo dục truyền thống. Những dấu ấn này không chỉ mang giá trị nghệ thuật mà còn là cầu nối giữa quá khứ – hiện tại – tương lai, góp phần định vị giá trị văn hóa Dao Đỏ trong bối cảnh hiện đại và toàn cầu hóa.

Từ khoá: truyền thuyết Bàn Vương, Dao Đỏ, hoa văn trang phục, tín ngưỡng tổ tiên, biểu tượng Long Khuyển, văn hóa thị giác, thêu thổ cẩm.

1. MỞ ĐẦU

Khởi nguồn biểu tượng: Khi truyền thuyết hóa thành hoa văn

Người Dao Đỏ là một trong những dân tộc thiểu số có lịch sử lâu đời tại Việt Nam sở hữu một nền văn hóa độc đáo được hình thành từ sự đan xen giữa tín ngưỡng dân gian, tri thức bản địa và thực hành nghệ thuật truyền thống. Trong hệ thống tín ngưỡng của cộng đồng này, truyền thuyết Bàn Vương không chỉ là lời giải thích về nguồn gốc dân tộc mà còn là một biểu tượng tập trung mọi giá trị cốt lõi của văn hóa Dao: sự kết nối tổ tiên – con cháu, tinh thần dũng cảm – trung thành và niềm tin vào sự che chở linh thiêng từ tổ tiên. Câu chuyện về Long Khuyển, sinh thể thần thoại lai giữa rồng và chó chính là hình ảnh hóa cho niềm tin này, đồng thời đặt nền móng cho hệ thống biểu tượng phong phú được thể hiện trong đời sống và đặc biệt là nghệ thuật trang trí trên trang phục. Khác với nhiều hình thức tín ngưỡng được lưu giữ qua nghi lễ hay lời kể, người Dao Đỏ còn “ghi chép” truyền thuyết Bàn Vương qua các hoa văn thêu tay, một hình thức nghệ thuật mang tính biểu tượng cao. Trên mỗi trang phục, từng hoa văn như ngôi sao tám cánh, hình

¹ Học viên lớp Thạc sĩ ngành Mỹ thuật Ứng dụng Đại học Văn Lang

vuông, hình cây thông hay các đường viền với họa tiết hình học không chỉ mang tính trang trí mà còn là ký hiệu cho sự hiện diện của tổ tiên, lời cầu chúc bình an và khát vọng sinh sôi phát triển. Những họa tiết ấy không chỉ nói lên gu thẩm mỹ dân tộc, mà còn đóng vai trò như những “bản khắc ký ức”, tái hiện mối quan hệ mật thiết giữa con người – tổ tiên – thiên nhiên.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện đại hóa và toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ, hệ thống biểu tượng này đang đối mặt với nguy cơ bị mai một. Sự suy giảm trong thực hành thêu truyền thống, sự lấn át của thời trang công nghiệp, cùng với việc trẻ hóa cộng đồng không còn được tiếp cận mạch lạc với hệ giá trị cũ, đã làm gián đoạn quá trình truyền thừa biểu tượng tín ngưỡng. Khi các biểu tượng thị giác không còn được nhận diện đầy đủ bởi thế hệ sau, nguy cơ mất liên kết với truyền thuyết tổ tiên sẽ kéo theo sự rạn vỡ trong bản sắc văn hóa. Chính vì thế, việc nghiên cứu vai trò của truyền thuyết Bàn Vương trong nghệ thuật trang trí đặc biệt là hoa văn trên trang phục trở thành một hướng tiếp cận thiết yếu nhằm bảo tồn hệ ký hiệu thị giác của người Dao Đỏ. Nghiên cứu này không chỉ dừng lại ở việc phục dựng hoa văn hay ghi chép truyền thuyết, mà còn góp phần giải mã hệ biểu tượng đã được mã hóa qua nghệ thuật thêu, làm rõ cách người Dao Đỏ “giao tiếp” với tổ tiên bằng đường kim mũi chỉ, từ đó thể hiện bản sắc văn hóa một cách bền vững và sống động.

Trong bối cảnh đó, hoa văn thêu không chỉ minh chứng cho sự sáng tạo, kiên nhẫn và kỹ năng thị giác cao của các nghệ nhân Dao Đỏ, mà còn là phương tiện giáo dục văn hóa liên thế hệ, nơi người trẻ học về tổ tiên không qua sách vở mà qua trang phục, nơi giá trị văn hóa không bị “bảo tàng hóa” mà được “sống hóa” trong đời sống thường nhật. Mỗi đường thêu, mỗi cách phối màu chính là lời nhắn gửi của quá khứ đến hiện tại là bằng chứng cho sự hiện hữu của truyền thuyết trong hình hài thẩm mỹ. Từ những vấn đề trên, bài viết sẽ trả lời các câu hỏi: Truyền thuyết Bàn Vương đã ảnh hưởng như thế nào đến nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Dao Đỏ? Các hoa văn này ẩn chứa những giá trị văn hóa, lịch sử, và nghệ thuật ra sao? Đồng thời, nghiên cứu sẽ góp phần làm rõ mối liên hệ giữa tín ngưỡng, nghệ thuật và đời sống văn hóa của người Dao Đỏ, từ đó mở ra cách nhìn toàn diện hơn về bản sắc của cộng đồng này.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Truyền thuyết Bàn Vương và dấu ấn trong hoa văn trang phục truyền thống của người Dao Đỏ

2.1.1. Truyền thuyết Bàn Vương

Truyền thuyết Bàn Vương, hay còn gọi là Bàn Hồ, khắc họa câu chuyện khởi nguồn của dân tộc Dao và thể hiện sự gắn kết bền chặt giữa tổ tiên với cộng đồng qua nhiều thế hệ. Theo tác giả Nguyễn Khắc Tụng trong cuốn sách *Người Dao ở Việt Nam*, Bàn Hồ là một Long Khuyển, sinh vật thần thoại mang hình dáng kết hợp giữa rồng và chó, hai biểu tượng phổ biến trong tín ngưỡng Á Đông. Trong truyền thuyết, vua Bình Hoàng phải đối mặt với kẻ thù là Cao Vương, một thế lực gây nguy hiểm lớn. Để giải quyết mối nguy này, Bàn Hồ đã nhận nhiệm vụ tiêu diệt Cao Vương và hoàn thành sứ mệnh bằng sự dũng cảm, trung thành và thông minh. Để ghi nhận công lao to lớn này, vua Bình Hoàng gả cung nữ cho Bàn Hồ. Từ cuộc hôn nhân này, 12 dòng họ đầu tiên của người Dao ra đời, trở thành nền tảng văn hóa và tín ngưỡng, gắn kết thiêng liêng giữa các thế hệ người Dao. Đặc biệt, truyền thuyết Bàn Vương không chỉ giải thích nguồn gốc chung của người Dao mà còn gắn kết nhóm Dao Đỏ với các nhóm Dao khác thông qua những giá trị chung về tín ngưỡng và tổ tiên, dù tồn tại sự đa dạng trong phong tục, trang phục và ngôn ngữ.

Hình tượng Long Khuyển trong truyền thuyết Bàn Vương là một sáng tạo thần thoại đặc sắc, kết hợp giữa yếu tố siêu nhiên (rồng) và đời sống thực (chó). Rồng, trong tín ngưỡng Á Đông, đại diện cho quyền uy, sức mạnh siêu nhiên và khả năng bảo trợ từ thiên nhiên, trong khi chó, một loài vật gần gũi với con người, được nhân cách hóa để biểu thị lòng trung thành, tinh thần bảo vệ và sự đoàn kết. Sự kết hợp giữa hai yếu tố này không chỉ tạo nên hình tượng tổ tiên vừa thiêng liêng vừa gần gũi, mà còn khắc họa triết lý sống của người Dao: tổ tiên không chỉ tồn tại như những thực thể thần thánh xa vời mà còn là người bảo hộ, luôn hiện diện để dẫn dắt và che chở con cháu. Điều này thể hiện rõ tư duy văn hóa độc đáo của người Dao, nơi con người, tổ tiên và môi trường sống không tách rời mà luôn gắn kết bền vững, cùng nhau tạo nên một hệ giá trị vượt thời gian. Đây chính là điểm khác biệt, giúp Long Khuyển không chỉ dừng lại ở một sáng tạo thần thoại mà trở thành biểu tượng triết lý nhân sinh và nền tảng văn hóa đặc trưng của dân tộc Dao.

Mặc dù là hình tượng chung của dân tộc Dao, Long Khuyển có sự hiện diện đặc biệt trong văn hóa tín ngưỡng của người Dao Đỏ, nơi niềm tin vào tổ tiên và truyền thuyết Bàn Vương được khắc sâu trong các phong tục, nghi lễ, giáo dục. Theo tác giả Nguyễn Nam Tiến, người Dao Đỏ có phong tục thờ cúng Bàn Vương cùng các vị thần khác như thần thóc gạo, thần săn bắn và thần văn nghệ. Các nghi thức thờ cúng không chỉ diễn ra trong các dịp lễ lớn mà còn là một phần không thể thiếu trong đời sống hàng ngày, thể hiện sự gắn bó tâm linh giữa gia đình và tổ tiên. Trong hệ thống nghi lễ, vai trò của Bàn Vương được thể hiện rõ qua lễ Cấp sắc và Tết nhảy. Lễ Cấp sắc không chỉ là nghi lễ khẳng định vị thế trưởng thành mà còn là minh chứng cho mối liên hệ tâm linh với Bàn Vương. Những ai chưa qua lễ này sẽ không được công nhận là con cháu tổ tiên. Điều này

nhấn mạnh trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc duy trì dòng họ và gắn kết cộng đồng. Tết nhảy, diễn ra vào tháng Chạp, tái hiện hình ảnh Bàn Vương qua các điệu nhảy mang tính biểu tượng, vừa thể hiện sự dũng cảm, sức mạnh cộng đồng, vừa tái khẳng định niềm tin vào sự bảo hộ của tổ tiên. Trong giáo dục, vai trò của Bàn Vương càng trở nên sâu sắc. Truyền thuyết về Bàn Vương không chỉ được truyền tải qua nghi lễ mà còn hiện diện trong hoa văn trang phục và các điệu múa, giúp thế hệ trẻ tiếp nhận giá trị văn hóa một cách tự nhiên, giáo dục họ về lòng trung thành, trách nhiệm và tinh thần đoàn kết. Điều này cho thấy, qua sự hiện diện của Bàn Vương, giáo dục văn hóa không chỉ là việc bảo tồn truyền thống mà còn là một quá trình tái tạo liên tục, giữ cho bản sắc dân tộc luôn sống động ngay cả trong bối cảnh hiện đại.

Vai trò của truyền thuyết Bàn Vương, từ phong tục, nghi lễ đến giáo dục, không chỉ là câu chuyện về quá khứ mà còn là một phần của hiện tại và tương lai. Truyền thuyết Bàn Vương không chỉ dẫn dắt cộng đồng gìn giữ bản sắc mà còn định hình cách người Dao Đỏ đối thoại với sự thay đổi, làm rõ một triết lý sống sâu sắc: sự gắn kết giữa con người, tổ tiên và thiên nhiên là nền tảng vững chắc để tồn tại và phát triển trong bất kỳ bối cảnh nào.

2.1.2. Hoa văn của người Dao đỏ

Hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ là tấm gương phản chiếu sinh động bản sắc văn hóa, lịch sử và nghệ thuật độc đáo của dân tộc này, mang trong mình những câu chuyện, biểu tượng và giá trị truyền thống của dân tộc. Theo nhận xét của tác giả Nguyễn Khắc Tụng và Nguyễn Anh Cường trong cuốn sách *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam*: “Về họa tiết trang trí, đặc biệt phong phú về loại hình. Ngoài những họa tiết chúng ta đã gặp ở các nhóm Dao khác như: hình ngôi sao tám cánh, hình chữ thập ngoặc đơn và kép, hình người, ngựa, chim, riêng hình “cây thông” với các dạng khác nhau chiếm một vị trí đặc biệt trong bộ sưu tập hoa văn cổ truyền của nhóm Dao này. Và cũng có thể nói: đó là một đặc trưng của nhóm Dao Đỏ.” [1, tr.54]. Tác giả Việt Anh trong bài báo *Nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục người Dao Đỏ* đã phân chia hoa văn trên trang phục truyền thống của người Dao Đỏ gồm: Hoa văn hình học (hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác...) và hoa văn tả thực (cỏ cây, hoa lá, chim thú, mặt trời...). Hoa văn hình học thường đơn giản, đối xứng, mang tính biểu tượng cao, trong khi hoa văn tả thực lại phản ánh những hình ảnh thiên nhiên và đời sống thường nhật. Điều đặc biệt là cả hai loại hoa văn này đều được cách điệu một cách khéo léo, vừa giữ được tinh thần mộc mạc của tự nhiên, vừa tạo nên vẻ đẹp hài hòa và giàu tính nghệ thuật. Không chỉ là sản phẩm của bàn tay tài hoa, các hoa văn còn phản ánh tư duy tạo hình của người Dao Đỏ. Theo tác giả Phan Thị Phụng trong cuốn sách *Trang phục và*

nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Dao Đỏ ở Lào Cai, người Dao Đỏ có xu hướng giản lược hình ảnh, giữ lại các đường nét đặc trưng nhất của sự vật để tạo hiệu quả thị giác mạnh, sinh động mà vẫn mềm mại. Họ không rập khuôn thiên nhiên mà cách điệu nó theo nguyên lý thị giác của riêng mình, điều được coi là đặc điểm phân biệt giữa thủ công đơn thuần và nghệ thuật trang trí thực thụ.

Bên cạnh yếu tố tạo hình, màu sắc trong hoa văn cũng mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc. Từ hệ màu truyền thống với năm màu cơ bản: đỏ, vàng, xanh, trắng và chàm mỗi màu mang một ý nghĩa riêng: đỏ tượng trưng cho sự sống và may mắn, vàng là phúc, xanh là lộc, trắng biểu thị sự thanh sạch, còn chàm (đen) đóng vai trò nền, giúp tổng thể bố cục màu sắc hài hòa và cân đối. Các sắc độ này không chỉ làm nên diện mạo rực rỡ cho trang phục mà còn phản ánh thế giới quan và triết lý nhân sinh của người Dao Đỏ nơi con người luôn hài hòa với tổ tiên và tự nhiên. Quan niệm màu sắc trong trang phục không chỉ xuất phát từ mỹ cảm thẩm mỹ, mà còn được định hình bởi tín ngưỡng và truyền thuyết dân gian. Tác giả Tạ Đức trong bài viết *Tín ngưỡng Bàn Vương của người Dao* nhận xét: “Phụ nữ một số nhóm Dao có tục mặc quần áo gồm 5 màu áo: xanh, vàng, trắng, đen, bắt nguồn từ truyền thuyết bộ lông ngũ sắc của Bàn Hồ xưa. Họ tin rằng khi mặc bộ quần áo với 5 màu đó, thú dữ sẽ tránh xa, không làm hại họ” [3, tr.10]. Điều này cho thấy việc sử dụng màu sắc không chỉ là yếu tố tạo hình, mà còn phản ánh niềm tin vào sự bảo hộ của tổ tiên, một biểu hiện rõ nét của tư duy biểu tượng trong đời sống người Dao Đỏ.

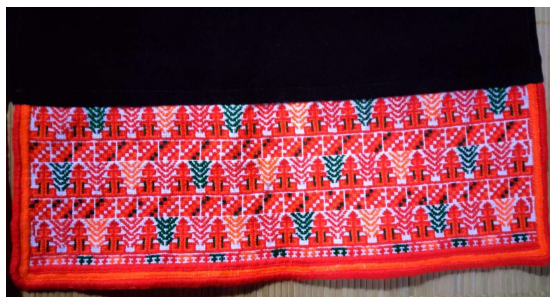
Sự kết hợp giữa yếu tố biểu tượng, tính thẩm mỹ và chiều sâu tâm linh đã biến hoa văn của người Dao Đỏ thành một di sản ký hiệu học sống động nơi hình ảnh không chỉ “đẹp” mà còn “nói được”, là ngôn ngữ truyền tải tri thức cộng đồng. Trong trường hợp này, hoa văn Dao Đỏ chính là một hệ thống mã hóa tri thức dân tộc, nơi người thêu vừa là nghệ nhân, vừa là người kể chuyện, vừa là người gìn giữ văn hóa. Hoa văn không chỉ hiện diện trong nghi lễ mà còn gắn bó với đời sống thường nhật, từ trang phục lao động, trang phục cưới hỏi đến trang phục tang lễ. Mỗi mảng màu, mỗi hình thù đều mang trong mình một câu chuyện, một triết lý sống, và một cách con người Dao Đỏ nhìn nhận thế giới. Qua từng đường kim mũi chỉ, họ không chỉ ghi dấu lịch sử dân tộc mà còn thể hiện khát vọng hài hòa với tự nhiên, tinh thần hướng về cội nguồn và nỗ lực khẳng định bản sắc trong dòng chảy văn hóa dân tộc Việt Nam.

Những hoa văn này không chỉ phản ánh kỹ thuật thêu tinh xảo, mà còn hàm chứa tư duy văn hóa và chiều sâu tín ngưỡng của người Dao Đỏ. Chúng hiện diện trong cả trang phục thường ngày và nghi lễ, mang theo thông điệp về sự gắn bó sâu sắc giữa con người và thế giới xung quanh. Việc thêu hoa văn không chỉ là công việc thủ công mà còn là hành động tái hiện niềm tin và sự kết nối với tổ tiên, thần linh và thiên nhiên. Sự kết hợp

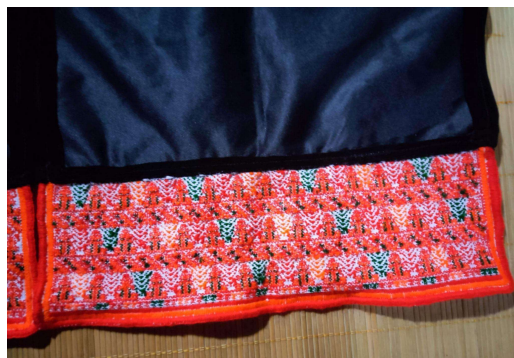
giữa tính thẩm mỹ, giá trị văn hóa và chiều sâu tâm linh đã biến những hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ trở thành một di sản độc đáo, minh chứng cho sức sống mãnh liệt của văn hóa dân tộc trong dòng chảy lịch sử. Qua từng đường kim mũi chỉ, người Dao Đỏ không chỉ gìn giữ mà còn làm sống lại những câu chuyện, giá trị truyền thống và khát vọng hòa hợp với thiên nhiên, khẳng định vị trí của mình trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. (Hình 1,2,3)



*Hình 1. Phụ nữ Dao Đỏ thêu thùa thổ cẩm truyền thống
(Nguồn: Thúy Hồng, 2024)*



(a)



(b)

*Hình 2. Một dạng họa tiết cây thông được thêu ở tà áo bên hông
(a) Mặt trước (b) Mặt sau
(Nguồn: Tác giả, 2025)*



*Hình 3. Họa tiết thêu hoa lá trên cửa tay áo
(Nguồn: Tác giả, 2025)*

2.1.3. Dấu ấn Bàn Vương trong hoa văn trang phục truyền thống của người Dao Đỏ

Trong tín ngưỡng của người Dao, Bàn Vương là thủy tổ được tôn kính tuyệt đối, có vai trò trung tâm trong hệ thống biểu tượng và nghi lễ. Trên trang phục truyền thống, dấu ấn của Bàn Vương được thể hiện rõ nhất qua hoa văn hình vuông có ngôi sao tám cánh – một cấu trúc trang trí có bố cục đối xứng. Theo tác giả Việt Anh hoa văn này được đặt ở các vị trí trọng yếu như tấm khăn trùm mũ cô dâu, phía sau giữa lưng áo nam giới, lưng áo thân sau của nữ giới, chính giữa khăn dắt cô dâu. Các hoa văn này không đứng riêng lẻ mà được tổ chức trong một bố cục tổng thể chặt chẽ trên trang phục, gồm nhiều mảng đối xứng theo trục dọc. Mô típ trung tâm hình vuông được bao quanh bởi các họa tiết phụ như cây thông, dấu chân hổ, chim..., tạo thành mạng biểu tượng thị giác có cấu trúc đồng tâm. Việc lặp lại các mô típ này không chỉ để trang trí mà nhằm củng cố vị trí thiêng liêng của dấu ấn Bàn Vương – tâm điểm kết nối con người với tổ tiên.

Không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn đóng vai trò như một biểu tượng tâm linh mạnh mẽ. Trong bài viết ***Tín ngưỡng Bàn Vương của người Dao***, tác giả Tạ Đức khẳng định: “Ở người Dao, các biểu hiện cổ kính và đặc sắc nhất của tín ngưỡng Bàn Vương được gắn với tín ngưỡng vật tổ chó. Trước hết, đó là tục kiêng ăn thịt chó, tiếp đó là tục mang trang phục có các yếu tố mô phỏng các bộ phận cơ thể của ông tổ”, ngoài ra tác giả còn đề cập đến trang phục của một số nhóm Dao khác: “Phụ nữ một số nhóm lại có dạng váy mang những dải phía sau gợi tới chiếc đuôi chó. Đặc biệt, tại phần ngực, lưng trên áo và các phần nổi bật trên váy, khăn, thắt lưng của nhiều nhóm Dao thường thêu hay đính một dạng hoa văn mô phỏng vết cắn hay dấu bàn chân chó khi Bàn Hồ mang vợ đi. Họ

tin ai có hoa văn đó sẽ được Bàn Vương phù hộ và gặp nhiều tốt lành, may mắn” [3, tr.10]. Điều này lý giải vì sao các mô típ liên quan đến Bàn Vương luôn được đặt tại các điểm quan trọng như trán, đầu, ngực, lưng – vốn được coi là trục linh thiêng trong tư duy biểu tượng cổ truyền. Ngoài dấu ấn hình vuông, người Dao Đỏ còn thêu hoa văn hình con chó và bốn chân chó ở sau lưng áo nhằm tưởng nhớ Long Khuyển, linh vật đã giúp tổ tiên vượt biển. Đây là biểu hiện cụ thể của tín ngưỡng vật tổ, đồng thời nhấn mạnh mối liên hệ thiêng liêng giữa con người và thần linh.

Hoa văn trên trang phục người Dao Đỏ không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn là ngôn ngữ biểu tượng truyền tải truyền thuyết, niềm tin tâm linh và bản sắc cộng đồng. Hình ảnh Bàn Vương – tổ tiên linh thiêng của dân tộc xuất hiện thường xuyên trong các nghi lễ như lễ Cấp sắc hay Tết nhảy, trở thành cầu nối giữa con người và thế giới siêu nhiên. Mỗi đường kim mũi chỉ là một câu chuyện về tổ tiên, thiên nhiên và triết lý sống hòa hợp. Việc thêu hoa văn không đơn thuần là lao động thủ công mà là hành vi thiêng liêng, thể hiện sự tôn kính tổ tiên và tinh thần đoàn kết. Hoa văn không chỉ hiện diện trong nghi lễ mà còn gắn bó với đời sống thường nhật, giúp người Dao Đỏ gìn giữ bản sắc và vượt qua những biến động thời đại.

Có thể khẳng định, dấu ấn Bàn Vương trong hoa văn trang phục người Dao Đỏ không phải là chi tiết ngẫu hứng, mà là kết quả của tư duy sắp đặt có chủ đích, gắn chặt với cấu trúc tín ngưỡng và triết lý biểu tượng. Mỗi mô típ là một bản đồ tinh thần đánh dấu vị trí tổ tiên trong cơ thể người mặc và đồng thời khẳng định bản sắc thiêng liêng của cộng đồng Dao Đỏ trong dòng chảy văn hóa đương đại. (Hình 4, 5)



(a)



(b)

Hình 4. Mũ cô dâu người Dao Đỏ

- a) Mũ cô dâu Dao Đỏ với mô típ hình vuông ngôi sao tám cánh ở trung tâm, biểu tượng “dấu ấn Bàn Vương”, thể hiện đối xứng theo trục dọc. (Nguồn: vanngethainguyen.vn)
- b) Cô dâu đội mũ trong nghi lễ, họa tiết đặt trên đỉnh đầu – vị trí linh thiêng kết nối tổ tiên với người sống (Nguồn: nhandan.vn)



Hình 5. Trang trí hoa văn hình vuông “dấu ấn Bàn Vương” trên lưng áo thầy cúng, áo nữ giới và trên mũ cô dâu (Nguồn: vanngethainguyen.vn)

2.2. Ý nghĩa văn hóa, lịch sử, nghệ thuật của hoa văn mang dấu ấn Bàn Vương

2.2.1. Ý nghĩa văn hóa

Hoa văn mang dấu ấn Bàn Vương là một trong những phương tiện thị giác đặc biệt thể hiện tư tưởng văn hóa của người Dao Đỏ. Không chỉ đơn thuần là yếu tố trang trí, các họa tiết này đóng vai trò như một "ngôn ngữ văn hóa" được mã hóa qua từng mũi thêu. Mỗi hình vuông, mỗi cánh sao, mỗi nét cách điệu đều mang hàm nghĩa về tổ tiên, dòng họ, và sự bảo trợ thiêng liêng từ Bàn Vương. Chính qua những biểu tượng này, người Dao Đỏ duy trì một hệ quy chiếu tâm linh xuyên thế hệ, nơi văn hóa không chỉ được lưu truyền bằng lời nói hay nghi lễ, mà còn khắc ghi trên từng thớ vải, hiện diện trong đời sống hằng ngày của cộng đồng.

Đặc biệt, trong các nghi lễ như Cáp sắc hay Tết nhảy, sự xuất hiện của các hoa văn liên quan đến truyền thuyết Bàn Vương góp phần định hình không gian thiêng liêng. Họa tiết không chỉ giúp "kích hoạt" ký ức tổ tiên mà còn củng cố mối gắn kết giữa cá nhân – cộng đồng – thế giới tâm linh. Sự xuất hiện của hoa văn này trong trang phục cưới, tang lễ hay các dịp lễ tết cho thấy vai trò của nó như một ký hiệu văn hóa sống, giúp cộng đồng Dao Đỏ duy trì bản sắc trong hành trình lịch sử đầy biến động.

2.2.2. Ý nghĩa lịch sử

Truyền thuyết Bàn Vương không chỉ là câu chuyện khởi nguyên của dân tộc Dao mà còn là trụ cột trong hệ tư tưởng tổ tiên, nơi lịch sử được bảo lưu không qua văn bản mà qua nghi lễ, ký ức truyền miệng và biểu tượng thị giác. Trong bối cảnh đó, hoa văn mang dấu ấn Bàn Vương trở thành hình thức "ghi sử phi văn tự", thể hiện sinh động hành trình tự nhận diện và kết nối cộng đồng của người Dao Đỏ qua nhiều thế hệ. Hình tượng Long Khuyển, một sinh thể lai giữa rồng (linh thiêng) và chó (gần gũi) là sáng tạo đặc sắc trong truyền thuyết Bàn Vương, tượng trưng cho sự kết nối giữa thế giới con người và thần linh. Việc sử dụng các hoa văn như ngôi sao tám cánh, hình vuông tâm linh, hay hình tượng chó thần trong trang phục là cách người Dao "đóng dấu" lịch sử dân tộc vào đời sống hằng ngày. Mỗi bộ trang phục không chỉ là biểu trưng thẩm mỹ mà còn như một bản chép tay lịch sử văn hóa được viết bằng chỉ thêu, ghi nhớ bằng tay và truyền lại bằng mắt nhìn.

Không giống với sử học hàn lâm, nơi thông tin được định danh qua văn bản và thời điểm, lịch sử trong cộng đồng người Dao là lịch sử của biểu tượng, nơi một hoa văn có thể mang trong nó cả huyền thoại tổ tiên, cả ý thức cộng đồng, cả hệ giá trị luân lý. Chính nhờ hình thức biểu đạt thị giác này mà người Dao Đỏ, dù di cư qua nhiều vùng miền, vẫn duy trì được mạch kết nối về lịch sử, tạo thành nền tảng cố kết cộng đồng dù khác biệt về

ngôn ngữ, phong tục, hay điều kiện địa lý. Hoa văn thêu là phương tiện duy nhất có thể “giao tiếp xuyên thời gian” giữa các thế hệ khi con cháu có thể đọc lại câu chuyện tổ tiên qua hình ảnh, màu sắc và mô-típ bố trí trên trang phục. Điều này thể hiện rõ nét vai trò của hoa văn như một hình thức sử ký dân gian, nơi lịch sử không bị cất giữ trong kho lưu trữ, mà sống động trên vai áo, khăn đầu, thắt lưng và những vật phẩm gắn liền với đời sống nghi lễ lẫn thường nhật.

Chính vì thế, giá trị lịch sử của hoa văn mang dấu ấn Bàn Vương không nằm ở sự ghi chép sự kiện, mà ở chỗ nó kiến tạo nên một ký ức tập thể có hình dạng, định hình cách cộng đồng người Dao nhìn nhận về tổ tiên, về sự hình thành tộc người và về vai trò của chính họ trong chuỗi nối tiếp thế hệ. Trong lịch sử đó, tổ tiên không chỉ là điểm khởi đầu, mà là lực lượng tiếp tục hiện diện trong từng họa tiết, dẫn dắt con cháu duy trì bản sắc và đối thoại với thế giới hiện đại.

2.2.3. Ý nghĩa nghệ thuật

Về phương diện nghệ thuật, các hoa văn mang dấu ấn Bàn Vương là kết quả của quá trình chắt lọc và sáng tạo thẩm mỹ cao độ. Kỹ thuật thêu ngược, thêu từ mặt trái để tạo hình trên mặt phải, không chỉ đòi hỏi kỹ năng mà còn thể hiện khả năng tư duy tạo hình vượt trội. Các nghệ nhân Dao Đỏ không thêu theo mẫu vẽ sẵn mà ghi nhớ và hình dung toàn bộ bố cục trong đầu. Điều này tạo nên đặc trưng nghệ thuật thuộc trí nhớ và ký ức, khiến mỗi tác phẩm thêu vừa cá nhân hóa vừa mang tính cộng đồng. Sự cách điệu trong các họa tiết thể hiện rõ tư duy trừu tượng và tính biểu tượng của người Dao Đỏ. Các hình ảnh từ tự nhiên như cây cỏ, mặt trời, con vật... được giản lược tối đa để tạo thành các hoa văn khúc chiết, mạch lạc, dễ nhận diện và giàu tính biểu trưng. Hệ thống màu sắc chủ đạo, đặc biệt là màu đỏ được phối hợp hài hòa theo nguyên tắc thị giác chặt chẽ, đồng thời phản ánh triết lý âm dương – ngũ hành của cộng đồng.

Nghệ thuật thêu thổ cẩm, vì thế, không chỉ là một hình thức thủ công mỹ nghệ, mà là nghệ thuật tạo hình biểu tượng nơi mỗi đường kim, mảng màu là một phát ngôn văn hóa. Việc đưa dấu ấn Bàn Vương vào trong các hoa văn không chỉ tạo nên vẻ đẹp trang trí, mà còn góp phần hình thành một hệ ngôn ngữ thị giác đặc thù có khả năng tái hiện thế giới quan, mỹ cảm và bản sắc riêng biệt của người Dao Đỏ.

3. KẾT LUẬN

Hoa văn trên trang phục người Dao Đỏ không chỉ là hình thức trang trí mà là phương tiện lưu giữ ký ức cộng đồng, thể hiện tri thức văn hóa, lịch sử và tín ngưỡng tổ tiên. Truyền thuyết Bàn Vương giữ vai trò trung tâm, tạo nên hệ thống biểu tượng vừa mang tính tâm linh, vừa phản ánh bản sắc tập thể và cá nhân. Những hoa văn mang dấu ấn Bàn

Vương là một dạng di sản ký hiệu học đặc biệt, không chỉ có giá trị nghệ thuật nguyên bản mà còn có tiềm năng ứng dụng trong thiết kế, giáo dục và truyền thông đương đại.

Nghiên cứu sâu về loại hình hoa văn này góp phần phục dựng tri thức bản địa, đồng thời mở ra nền tảng cho các chiến lược bảo tồn bền vững gắn với phát triển văn hóa. Trong tương lai, cần mở rộng đối sánh với các nhóm Dao khác hoặc dân tộc có tín ngưỡng tổ tiên mạnh như Tày, Nùng, Mông để làm rõ sự đa dạng trong tư duy tạo hình. Bên cạnh đó, việc chuyển hóa hoa văn thêu thành chất liệu thiết kế trong xây dựng thương hiệu địa phương và du lịch bền vững là hướng đi giàu tiềm năng để lan tỏa giá trị di sản trong đời sống đương đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bế Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến, *Người Dao ở Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1971.
2. Nguyễn Khắc Tụng, Nguyễn Anh Cường, *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2011, tr.54.
3. Tạ Đức, *Tín ngưỡng Bàn Vương của người Dao*, Báo An Ninh Thế Giới Cuối Tháng, số 274, 2024, tr.10.
4. Phan Thị Phụng, *Trang phục và nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Dao Đỏ ở Lào Cai*. Nxb Lao Động, Hà Nội, 2013.
5. Việt Anh, *Nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục của người Dao Đỏ*, Tạp chí Văn Nghệ Thái Nguyên, số 16, 2024, tr.28–29.

FROM LEGEND TO MOTIF: THE MARK OF BAN VUONG IN THE CULTURE OF THE RED DAO PEOPLE

Dang Thuy Trang

Abstract: The legend of Ban Vuong occupies a pivotal position in the cultural life of the Red Dao people, simultaneously embodying their ethnic origins and exerting profound influence on ritual practices, traditional education, and artistic expressions. Notably, the decorative motifs on traditional garments are not merely manifestations of sophisticated embroidery techniques but also function as a medium for preserving collective memory and conveying ancestral belief systems. This paper investigates the interrelationship between the Ban Vuong legend and the visual language of traditional Red Dao textile patterns, thereby elucidating the role of ancestral worship in shaping both visual identity and the communal philosophy of life. Drawing on

ethnographic sources and interdisciplinary analyses of costume and belief systems, the study reveals the deliberate and consistent presence of Ban Vuong symbolism in ritual attire, everyday life, and intergenerational transmission of knowledge. These cultural imprints not only possess aesthetic and symbolic value but also serve as a dynamic link connecting past, present, and future, contributing to the positioning of Red Dao cultural identity within the broader context of modernity and globalization.

Keywords: *Ban Vuong legend; Red Dao; textile motifs; ancestral belief systems; Long Khuyen symbol; visual culture; brocade embroidery.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 10-3-2025; ngày phản biện đánh giá: 21-3-2025; ngày chấp nhận đăng: 15-4-2025)